

HÌNH PHẠT TỬ HÌNH ĐỐI VỚI TỘI HIẾP DÂM NGƯỜI DƯỚI 16 TUỔI TỪ THỰC TIỄN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (PHẦN 2)

● LÊ THỊ MINH THƯ - ĐOÀN TRỌNG CHÍNH - HÀ THỊ HỒNG THẨM

TÓM TẮT:

Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi là một trong hai tội danh trong chương XIV (các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người) của Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) vẫn còn quy định hình phạt tử hình. Trước xu hướng giảm hình phạt tử hình trong quy định về các tội danh, việc giữ lại quy định về hình phạt tử hình thể hiện tính chất mức độ đặc biệt nguy hiểm của hành vi phạm tội này. Quy định của BLHS về tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi ngày càng được hoàn thiện hơn. Trong phạm vi bài viết, tác giả sử dụng phương pháp phân tích và tổng hợp, phương pháp thống kê, phương pháp so sánh, kết hợp lý luận với thực tiễn. Số liệu trích dẫn trong bài viết là số vụ án và số bị can bị khởi tố về tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi xảy ra trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và số bị cáo bị áp dụng hình phạt tử hình về tội này trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn 2016 - 2020. Bằng các phương pháp nghiên cứu trên, tác giả phân tích lý luận và quy định của pháp luật về tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi, thực tiễn áp dụng quy định pháp luật và thực tiễn áp dụng hình phạt tử hình đối với người phạm tội này trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ khóa: tội hiếp dâm, hình phạt tử hình, người dưới 16 tuổi, đặc biệt nguy hiểm, thực tiễn.

1. Các yếu tố cấu thành tội phạm hiếp dâm người dưới 16 tuổi

1.4. Chủ thể

Gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe hoặc gây rối loạn tâm thần và hành vi của nạn nhân mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên là tình tiết mới, chưa được cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn cụ

thể. Tuy nhiên, trên thực tế, chúng ta có thể hiểu, “Gây rối loạn tâm thần là biểu hiện trạng thái thần kinh không bình thường, lo âu sợ sệt, trầm cảm, mất ăn, mất ngủ, hoảng loạn;...”¹. Mức độ thương tích, mức độ tổn hại cho sức khỏe, mức độ rối loạn tâm thần và hành vi của nạn nhân đều phải căn cứ vào kết luận giám định pháp y của cơ quan có thẩm quyền; “Biết mình bị nhiễm HIV

mà vẫn phạm tội” là trường hợp người phạm tội nhận thức rõ mình bị nhiễm HIV mà vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, trường hợp người phạm tội bị nhiễm HIV nhưng không biết thì khi phạm tội sẽ không bị áp dụng tình tiết này. Việc áp dụng tình tiết này cũng không phụ thuộc vào việc nạn nhân có bị nhiễm HIV hay không; “Làm nạn nhân chết” là trường hợp do dùng bạo lực hoặc trong quá trình hiếp dâm dẫn đến hậu quả nạn nhân chết². Trong trường hợp này, giữa cái chết của nạn nhân và hành vi hiếp dâm của người phạm tội có mối quan hệ nhân quả: hành vi hiếp dâm của người phạm tội là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến cái chết của nạn nhân. Như vậy, nếu sau khi hiếp dâm mà người phạm tội có hành vi làm cho nạn nhân chết để che giấu tội phạm thì không thuộc trường hợp này mà sẽ phải chịu trách nhiệm hình sự về một tội độc lập khác là tội giết người. Làm nạn nhân tự sát là trường hợp sau khi bị hiếp dâm mà nạn nhân xấu hổ, sợ hãi, hoảng loạn,... dẫn tới tự sát. Tức là hành vi hiếp dâm là nguyên nhân trực tiếp dẫn tới hậu quả nạn nhân tự sát. Tuy nhiên, việc truy cứu trách nhiệm hình sự trong trường hợp này không bắt buộc phải có hậu quả chết người, tức là việc người phạm tội phải chịu trách nhiệm hình sự trong trường hợp này không phụ thuộc vào việc nạn nhân chết hay không.

Như vậy, đối chiếu 6 trường hợp phạm tội có thể bị áp dụng hình phạt tử hình quy định tại khoản 3 Điều 142 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) với quy định tại Khoản 3 Điều 112 BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) quy định về các trường hợp phạm tội hiếp dâm trẻ em có thể bị áp dụng hình phạt tử hình thì quy định của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có một số thay đổi. Tổng số lượng khoản áp dụng hình phạt tử hình đã giảm. Quy định hiện hành đã chuyển 2 tình tiết định khung “phạm tội nhiều lần” (phạm tội 02 lần trở lên) và phạm tội “đối với nhiều người” (đối với 2 người trở lên) lên khoản 2 với mức hình phạt tối đa chỉ là đến 20 năm tù. Từ 2 khoản có quy định hình phạt tử hình là khoản 3

và khoản 4 Điều 112 BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) thì Điều 142 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đã giảm 1 khoản, chỉ còn quy định hình phạt tử hình ở khoản 3. Bên cạnh đó, trước đây, mọi trường hợp giao cấu với trẻ em chưa đủ 13 tuổi có thể bị áp dụng hình phạt tử hình, thì BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đã chia ra 2 trường hợp theo độ tuổi của bị hại, nhằm phân biệt rõ tính chất nguy hiểm của hành vi để có mức hình phạt phù hợp hơn: cùng là hành vi giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác, nhưng đối với bị hại dưới 13 tuổi nói chung được quy định ở Khoản 1 với mức hình phạt từ 7 đến 15 năm tù, còn đối với bị hại dưới 10 tuổi thì mức hình phạt đối với hành vi này quy định ở khoản 3 với mức hình phạt cao nhất là tử hình. Điều này có thể hiểu quy định tại Khoản 1 Điều 142 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) áp dụng trong trường hợp độ tuổi của bị hại là từ đủ 10 tuổi đến dưới 13 tuổi. Những quy định này đã được đưa ra theo hướng giảm mức hình phạt nói chung và giảm quy định về hình phạt tử hình nói chung đối với hành vi phạm tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi. Ngoài ra, quy định tại Khoản 3 Điều 142 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cũng đã bổ sung tình tiết định khung có thể bị áp dụng hình phạt tử hình đó là “gây thương tích” và “gây rối loạn tâm thần và hành vi của nạn nhân mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên”. Đây là sự bổ sung nhằm bao quát các trường hợp phạm tội bên cạnh trường hợp “gây tổn hại cho sức khỏe” nói chung đã quy định trước đây.

2. Một số vấn đề về thực trạng áp dụng pháp luật đối với tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi

Quy định tương đối rõ ràng, hình phạt nghiêm khắc, nhưng tình trạng tội phạm hiếp dâm người dưới 16 tuổi hiện nay vẫn có diễn biến phức tạp, gây bức xúc trong dư luận và để lại hậu quả nghiêm trọng. Việc phát hiện, xác minh, khởi tố điều tra, chứng minh loại tội phạm này còn gặp không ít khó khăn. Điều này xuất phát từ nhiều nguyên nhân. Bị hại trong các vụ án này là các

em, có em còn rất nhỏ tuổi, nên việc nhận thức bản thân bị xâm hại và khai báo có phần hạn chế, làm cho việc kịp thời phát hiện hành vi phạm tội tương đối khó khăn. Việc phát hiện, thu thập, tài liệu, chứng cứ ban đầu như các dấu vết, mẫu tinh dịch, mẫu AND của đối tượng gây án để lại trên người, quần áo nạn nhân hoặc hiện trường còn gặp nhiều khó khăn. Một số trường hợp bị hại và gia đình thường có tâm lý lo sợ, sợ ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm, sợ dư luận, sợ bị ảnh hưởng đến cuộc sống tương lai, nên đã che giấu, không trình báo cơ quan chức năng, hoặc không hợp tác trong quá trình giải quyết vụ án. Có nhiều trường hợp khi phát hiện con em mình bị xâm hại, gia đình biết nhưng vì e ngại, lo sợ, nên đã chọn cách im lặng và thỏa thuận giữa hai bên, hoặc lưỡng lự trong cách giải quyết, dẫn đến khai báo muộn, không biết cách thu giữ, bảo quản vật chứng cần thiết để giao nộp cho cơ quan tiến hành tố tụng. Những điều này vô hình chung đã tạo điều kiện để người phạm tội đủ thời gian xóa dấu vết hoặc các dấu vết tự mất theo thời gian. Bên cạnh đó, thủ đoạn phạm tội rất đa dạng, do người phạm tội thường là người thân quen với nạn nhân, hoặc lợi dụng sự thiếu quản lý, chăm sóc của gia đình, sự non nớt của bị hại và đã dụ dỗ, đe dọa để thực hiện hành vi. Một số vụ do xuất phát từ việc yêu đương và đã quan hệ tình dục khi nạn nhân dưới 13 tuổi,... Có những trường hợp đã phát hiện hành vi phạm tội mà không đi tố giác, vì người phạm tội là người thân trong gia đình, ví dụ như người phạm tội là cha ruột của bị hại, hoặc do tự thương lượng thỏa thuận với nhau giữa các bên liên quan. Trong khi đó, hầu hết các vụ án loại này thường là không phải bắt quả tang, không có nhân chứng, mà lời khai của bị hại còn nhỏ tuổi nên đôi khi thiếu chính xác hoặc thay đổi lời khai; lời khai của đối tượng bị tố cáo thì thường có nhiều mâu thuẫn, quanh co chối tội hoặc chỉ nhận một phần hành vi phạm tội,... Việc xác định tuổi của bị hại và đối tượng xâm hại trong một số vụ án gặp nhiều khó khăn, do chứng cứ xác định tuổi mâu thuẫn nhau mà việc giám định xương

của cơ quan giám định chỉ xác định được độ tuổi “trong khoảng” nên độ tuổi không chính xác tuyệt đối, có những vụ phải đình chỉ vụ án và bị can vì độ tuổi sau khi có kết luận giám định lớn hơn và phải áp dụng theo hướng có lợi cho người thực hiện hành vi phạm tội. Có một số trường hợp, mặc dù hành vi phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng như làm nạn nhân có thai, nhưng nạn nhân và gia đình không khai báo, sự việc chỉ được phát hiện khi thực hiện những thủ tục hành chính khác như khai sinh cho đứa con mà nạn nhân sinh ra, ví dụ như trường hợp vụ án được xét xử tại Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 24/12/2020³. Chính vì vậy, việc thu thập chứng cứ, kết luận giám định pháp y gặp nhiều khó khăn, làm cho quá trình xác định hành vi phạm tội và người phạm tội, áp dụng biện pháp ngăn chặn chưa kịp thời, việc điều tra, truy tố cũng như xét xử đối với các trường hợp này gặp phải nhiều khó khăn và việc phát hiện, xử lý hành vi phạm tội chưa triệt để. Chính vì những khó khăn đó, số vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi được điều tra, truy tố, xét xử không nhiều. Trên địa bàn một địa phương có dân số đông như Thành phố Hồ Chí Minh, trong 3 đến 5 năm (từ tháng 12/2015 đến ngày 31/5/2019), số vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi (trước đó là tội hiếp dâm trẻ em) bị khởi tố là 80 vụ, với 61 bị can trong tổng số 310 vụ, với 220 bị can về các tội xâm hại tình dục trẻ em nói chung⁴. Trong 6 tháng cuối năm 2019 và năm 2020, con số này có xu hướng giảm nhẹ: số vụ án về tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi bị khởi tố là 29 vụ, với 27 bị can⁵. Tuy nhiên, trên thực tế, số liệu các vụ án xâm hại tình dục trẻ em nói chung và hiếp dâm người dưới 16 tuổi nói riêng chưa được phát hiện có thể còn cao hơn nữa, do có những vụ việc, người bị hại chọn cách im lặng hoặc thỏa hiệp thay vì lên tiếng⁶. Trước thực trạng đó, các cơ quan tiến hành tố tụng đã và đang nỗ lực trong việc điều tra, truy tố xét xử đối với loại tội phạm này. Hình phạt mà các tòa án áp dụng đối với các bị cáo phạm tội liên quan đến xâm hại tình dục

trẻ em nói chung và hiếp dâm người dưới 16 tuổi nói riêng trong thời gian qua về cơ bản đảm bảo nghiêm minh, đúng quy định, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm. Cụ thể, từ tháng 12/2015 đến hết năm 2020, các bị cáo phạm tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đều bị tuyên hình phạt tù, trong đó có 2 bị cáo bị tuyên hình phạt tù chung thân, không có bị cáo nào được cho hưởng án treo⁷. Điều này cho thấy mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của các bị cáo, cũng như thái độ nghiêm khắc của các cơ quan tiến hành tố tụng khi truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người phạm tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi.

Hiếp dâm người dưới 16 tuổi là tội danh có mức hình phạt khởi điểm thuộc loại tội rất nghiêm trọng, là 1 trong 18 tội danh vẫn còn quy định hình phạt tử hình đối với người phạm tội trong tổng số 317 tội danh được quy định trong Bộ luật Hình sự hiện hành. Trong xu thế ngày càng hạn chế quy định và áp dụng hình phạt tử hình trên thế giới nói chung và trong tư pháp hình sự Việt Nam nói riêng, việc quy định hình phạt tử hình đối với người phạm tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi cho thấy Nhà nước ta có thái độ rất nghiêm khắc trong việc xử lý hành vi lạm dụng tình dục trẻ em nói chung và hiếp dâm người dưới 16 tuổi nói riêng. Theo quy định tại Điều 40 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tử hình là hình phạt đặc biệt chỉ áp dụng đối với người phạm tội đặc biệt nghiêm trọng thuộc một trong nhóm các tội xâm phạm an ninh quốc gia, xâm phạm tính mạng con người, các tội phạm về ma túy, tham nhũng và một số tội phạm đặc biệt nghiêm trọng khác do BLHS quy định. Với tư cách là một loại hình phạt được quy định trong BLHS, hình phạt tử hình mang đầy đủ đặc điểm chung của hình phạt. Bên cạnh đó, với tư cách là một loại hình phạt đặc biệt, hình phạt tử hình có một số đặc điểm riêng, như: đây là hình phạt nghiêm khắc nhất trong hệ thống

hình phạt vì nó loại trừ vĩnh viễn người phạm tội ra khỏi đời sống xã hội, tước đi quyền sống của người bị kết án - quyền cơ bản và thiêng liêng, quan trọng nhất của con người; chỉ áp dụng đối với người phạm tội đặc biệt nghiêm trọng và trong trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; hình phạt này có mục đích phòng ngừa tái phạm tội mới một cách triệt để từ phía người bị kết án. Hình phạt tử hình được áp dụng không có mục đích cải tạo, giáo dục người bị kết án; hình phạt tử hình đồng thời có khả năng đạt được nhiều hiệu quả trong phòng ngừa chung; khi áp dụng hình phạt tử hình sẽ tước đi khả năng khắc phục sai lầm trong hoạt động tư pháp. Bên cạnh đó, hình phạt này đối với tội hiếp dâm trẻ em cho đến nay mới chỉ được quy định trong BLHS mà chưa có văn bản hướng dẫn việc áp dụng hình phạt tử hình cụ thể như đối với các tội phạm về ma túy.

Cùng với tính nghiêm trọng của loại hình phạt này cũng như tính chất của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội,... nên mặc dù BLHS có quy định, nhưng việc áp dụng hình phạt tử hình khi xét xử đối với người phạm tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi trên thực tế không nhiều. Trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và cả nước nói chung trong 5 năm gần đây (2016 - 2020) không có bị cáo nào bị áp dụng hình phạt tử hình đối với hành vi phạm tội hiếp dâm trẻ em, hoặc hiếp dâm người dưới 16 tuổi. Hình phạt tử hình liên quan đến các vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi đều bị áp dụng trong trường hợp bị cáo thực hiện 2 hành vi, đó là hành vi hiếp dâm người dưới 16 tuổi và giết người, thường là sau khi thực hiện hành vi hiếp dâm thì giết nạn nhân. Trong những trường hợp này, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hai tội danh là giết người và hiếp dâm người dưới 16 tuổi, trong đó, hình phạt tử hình thường áp dụng đối với tội giết người⁸.

Đối chiếu với những năm trước đây, cụ thể là “trong thời gian 10 năm từ năm 2001 đến năm 2010, tổng số bị cáo bị áp dụng hình phạt tử hình trên cả nước là 1.421, trong đó, số bị cáo phạm tội

hiếp dâm trẻ em bị áp dụng hình phạt tử hình là 25 bị cáo, chiếm 1,76%⁹. Như vậy, nhìn chung, số bị cáo bị áp dụng hình phạt tử hình về tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi (tội hiếp dâm trẻ em trước đây) tăng giảm không đều qua các năm, nhưng xu hướng chung là giảm. Ngoài tính chất, mức độ đặc biệt nguy hiểm của hành vi phạm tội, thì bản thân người phạm tội cũng là một trong những yếu tố mà tòa án cân nhắc để quyết định áp dụng hình phạt tử hình. Thông thường, người bị áp dụng hình phạt tử hình là người không còn khả năng cải tạo, giáo dục, không còn nhân tính, cần phải trừng trị nghiêm khắc,... Điều này thể hiện sự cân nhắc, đánh giá cẩn trọng của tòa án khi quyết định hình phạt đối với người phạm tội, cũng như xu hướng hạn chế áp dụng hình phạt tử hình ở Việt Nam nói riêng và thế giới nói chung.

3. Kết luận

Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi được đánh giá là loại tội phạm có tính chất đặc biệt nguy hiểm cho xã hội và là tội danh được quy định sớm

trong lịch sử lập pháp hình sự Việt Nam. Qua các lần sửa đổi bổ sung, quy định của BLHS về tội danh này đã có một số thay đổi. Trước xu hướng giảm quy định về hình phạt tử hình trong BLHS, tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi là một trong số rất ít tội danh mà cho đến hiện tại vẫn còn quy định áp dụng hình phạt tử hình đối với người phạm tội. Khoản 3 Điều 142 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định áp dụng hình phạt tử hình đối với 6 trường hợp phạm tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi. Những quy định này tương đối rõ ràng, cụ thể, tạo thuận lợi cho việc áp dụng đúng đắn và thống nhất trên thực tế. Thành phố Hồ Chí Minh là địa phương có số lượng tội phạm hiếp dâm người dưới 16 tuổi tương đối nhiều so với cả nước. Thực tiễn áp dụng quy định về hình phạt tử hình trong các vụ án hiếp dâm người dưới 16 tuổi trên địa bàn này trong giai đoạn 2016 - 2020 phần nào đã phản ánh tình hình áp dụng quy định về hình phạt tử hình đối với người phạm tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi trên cả nước nói chung ■

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN:

¹ Trần Văn Luyện và các tác giả (2017), Bình luận khoa học Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) Phần các tội phạm, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội, tr 80.

² Trần Văn Luyện và các tác giả (2017), Bình luận khoa học Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) Phần các tội phạm, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội, tr 320.

³ <https://plo.vn/phap-luat/ban-gai-nhi-di-khai-sinh-cho-con-phat-hien-bi-cao-hiep-dam-957672.html>

⁴ Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh - Dự án JICA - Nhật Bản (2019), Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng công tác đấu tranh phòng chống tội phạm xâm hại tình dục trẻ em trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Tài liệu hội thảo, tr 2.

⁵ Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (2021), Số liệu thống kê các năm 2016 - 2020.

⁶ Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh - Dự án JICA - Nhật Bản (2019), Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng công tác đấu tranh phòng chống tội phạm xâm hại tình dục trẻ em trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Tài liệu hội thảo, tr 2.

⁷ Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh - Dự án JICA - Nhật Bản (2019), thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng công tác đấu tranh phòng chống tội phạm xâm hại tình dục trẻ em trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, Tài liệu hội thảo, tr 7

⁸ Bản án số: 33/2018/HS-ST ngày 24-8-2018 của Tòa án Nhân dân tỉnh Bình Phước; <https://dantri.com.vn/phap-luat/tu-hinh-thanh-nien-19-tuoi-giet-hiep-be-gai-13-tuoi-20210531115820923.htm>; <https://kenh14.vn/tu-hinh-ke-cuong-hiep-be-gai-5-tuoi-roi-nem-xuong-gieng-o-binh-phuoc-20180824151148516.chn>

⁹ Trịnh Quốc Toàn, Hình phạt tử hình trong Luật Hình sự Việt Nam - Một số kiến nghị hoàn thiện, <https://tks.edu.vn/thong-tin-khoa-hoc/chi-tiet/79/691>.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Tòa án Nhân dân tỉnh Bình Phước (2018). *Bản án số: 33/2018/HS-ST ngày 24/8/2018*.
2. Quốc hội (2017). *Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017*.
3. Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (2019). *Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 1/10/2019 Hướng dẫn áp dụng một số quy định tại các điều 141, 142, 143, 144, 145, 146, 147 của Bộ luật Hình sự và việc xét xử vụ án xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi*.
4. Trịnh Quốc Toàn (2012), Hình phạt tử hình trong Luật Hình sự Việt Nam - Một số kiến nghị hoàn thiện. Truy cập tại: <https://tks.edu.vn/thong-tin-khoa-hoc/chi-tiet/79/691>.
5. Trần Văn Luyện và các tác giả (2017). *Bình luận khoa học Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) Phần các tội phạm*. Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
6. Đinh Văn Quế (2010). *Bình luận Bộ luật Hình sự 1999 (Phần các tội phạm) Chương XII: Các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người*. Nxb Thành phố Hồ Chí Minh.
7. Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, (2019). *Giáo trình Luật Hình sự Việt Nam - Phần chung*. Nxb Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam.
8. Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh - Dự án JICA - Nhật Bản (2019). *Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng công tác đấu tranh phòng chống tội phạm xâm hại tình dục trẻ em trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh*. Tài liệu hội thảo.
9. Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học - Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, (2019). *Giải đáp vướng mắc trong hoạt động thực hành quyền công tố, kiểm sát việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, vụ việc xâm hại phụ nữ, trẻ em*. Nxb Tư pháp.
10. Hoàng Yến (2020). Bạn gái 'nhí' đi khai sinh cho con, phát hiện bị cáo hiếp dâm. Truy cập tại: <https://plo.vn/phap-luat/ban-gai-nhi-di-khai-sinh-cho-con-phat-hien-bi-cau-hiep-dam-957672.html>.
11. Trung Thi (2021). Tử hình thanh niên 19 tuổi giết, hiếp bé gái 13 tuổi. Truy cập tại: <https://dantri.com.vn/phap-luat/tu-hinh-thanh-nien-19-tuoi-giet-hiep-be-gai-13-tuoi-20210531115820923.htm>.
12. Viết Dũng (2018). Tử hình kẻ cưỡng hiếp bé gái 5 tuổi rồi ném xuống giếng ở Bình Phước. Truy cập tại: <https://kenh14.vn/tu-hinh-ke-cuong-hiep-be-gai-5-tuoi-roi-nem-xuong-gieng-o-binh-phuoc-20180824151148516.chn>.

Ngày nhận bài: 11/1/2022

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 11/2/2022

Ngày chấp nhận đăng bài: 21/2/2022

Thông tin tác giả:

1. NCS. ThS. LÊ THỊ MINH THU¹

2. NCS. ThS. ĐOÀN TRỌNG CHÍNH¹

3. NSC. ThS. HÀ THỊ HỒNG THẨM¹

¹**Giảng viên Khoa Luật**

Trường Đại học Công nghệ TP. Hồ Chí Minh (HUTECH University)

**THE DEATH PENALTY FOR RAPING PERSONS
UNDER SIXTEEN YEARS OLD FROM PRACTICE
OF HO CHI MINH CITY
(PART 2)**

- Ph.D student, Master. **LE THI MINH THU¹**
 - Ph.D student, Master. **DOAN TRONG CHINH¹**
 - Ph.D student, Master. **HA THI HONG THAM¹**
- ¹ Lecturer, Faculty of Law, HUTECH University

ABSTRACT:

Rape of a person under the age of sixteen is one of the two crimes specified in Chapter XIV (crimes of infringing on human life, health, dignity, and honor) of the 2015 Penal Code (amended and supplemented in 2017) still applies to the death penalty. In reducing the number of crimes subject to the death penalty, the retention of the regulation on the death penalty for rape of a person under sixteen shows the hazardous nature of the crime. The provisions of the Penal Code on the crime of rape of people under 16 years of age are increasingly improved. Within the scope of the article, the author uses analytical and synthesis methods, statistical methods, comparative methods and combines theory with practice. The data cited in the report is the number of cases and the number of defendants prosecuted for the crime of rape of a person under 16 years old that occurred in Ho Chi Minh City, and the number of defendants who were subject to the death penalty for this crime in Ho Chi Minh City in the period 2016 - 2020. By the above research methods, the authors analyze several theoretical issues and legal provisions on the crime of rape of people under 16 years of age, evaluate the practice of applying the law, and the practice of applying the death penalty to this offender in Ho Chi Minh City.

Keywords: rape, death penalty, people under 16 years old, particularly dangerous crimes.